

Họ và tên:

Thứ ngày tháng năm 20...

Lớp: 2.....

PHIẾU CUỐI TUẦN
MÔN TOÁN – TUẦN 27

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc thực hiện theo yêu cầu:

Câu 1. Số? $1000 \text{ m} = \dots \text{ km}$.

- A. 1 B. 10 C. 100 D. 1000

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $1 \text{ m } 5 \text{ dm} = \dots \text{ dm}$

- A. 50 B. 15 C. 5 D. 15 dm

Câu 3. Một gang tay của mẹ dài khoảng ... dm.

- A. 1 B. 2 C. 4 D. 5

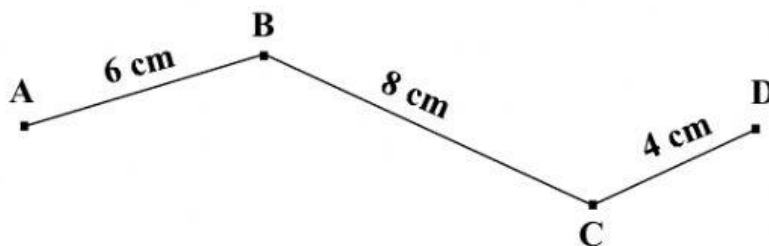
Câu 4. $45 \text{ km} - 18 \text{ km} = \dots \text{ km}$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 24 B. 25 C. 26 D. 27

Câu 5. $10 \text{ cm} + 50 \text{ cm} = \dots \text{ dm}$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 600 B. 60 C. 16 D. 6

Câu 6.



Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

- A. 18 B. 14 C. 18 cm D. 14 cm

Câu 7. Số:

$2 \text{ dm} = \dots \text{ cm}$

$20 \text{ m} = \dots \text{ dm}$

$1000 \text{ m} = \dots \text{ km}$

$1 \text{ km} = \dots \text{ m}$

$30 \text{ cm} = \dots \text{ dm}$

$100 \text{ dm} = \dots \text{ m}$

Câu 8. Tính:

$$18\text{ m} + 34\text{ m} = \dots\dots\dots$$

21 cm + 48 cm =

$$56 \text{ dm} - 39 \text{ dm} = \dots\dots\dots$$

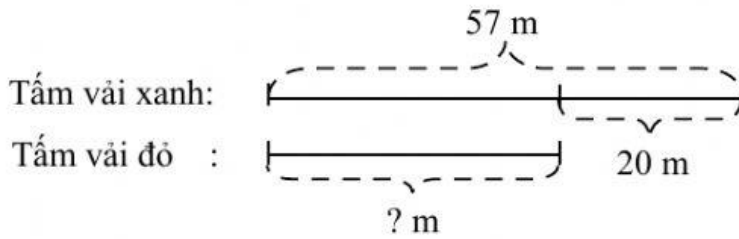
80 km – 19 km =

Câu 9. Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm:

25 m + 52 m 100 m

$$100 \text{ cm} - 20 \text{ cm} \dots 5 \text{ dm} + 3 \text{ dm}$$

Câu 10. Giải bài toán theo tóm tắt sau:



Bài giải

The graph paper consists of a large rectangle divided into four equal quadrants by a bold horizontal and vertical line. Each quadrant contains a grid of dashed lines, with a bold line running through the center of each quadrant, parallel to the main axes. This layout is designed for graphing functions and their transformations.

Nhận xét: